

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/DS-ST  
Ngày 28 - 7 - 2020  
V/v Tranh chấp hợp đồng  
mua bán tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Phước.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Hoàng Giang.

Ông Trần Quốc Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 165/2020/TLST-DS, ngày 23 tháng 4 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2020/QĐXXST-DS, ngày 24 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm A, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn D (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm D, thị trấn C, huyện P, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn là ông Nguyễn Việt S trình bày:* Vào ngày 04/9/2015, ông Nguyễn Văn D có mua 01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 535 giá 3.090.000 đồng, trả tiền trước 1.000.000 đồng, số tiền còn lại yêu cầu trả góp. Thỏa thuận góp trong thời gian 03 tháng, mỗi tháng góp số tiền 836.000 đồng, góp vào ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Như vậy, ông Nguyễn Văn D phải góp cho ông tổng cộng là 2.508.000 đồng. Ông Nguyễn Văn D có ký tên vào biên nhận. Từ khi còn nợ đến nay, ông Nguyễn Văn D trả được 836.000 đồng vào ngày 10/10/2015, hiện tại còn nợ lại số tiền là 1.672.000 đồng. Từ khi mua điện thoại còn nợ đến nay ông Nguyễn Văn D không trả và cứ hứa

hẹn, cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn D trả số tiền còn nợ là 1.672.000 đồng.

Bị đơn là ông Nguyễn Văn D đã được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không cung cấp lời khai chứng cứ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về tố tụng: Việc ông Nguyễn Việt S khởi kiện ông Nguyễn Văn D trả tiền từ việc ông Nguyễn Văn D có mua điện thoại còn nợ nên đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Nguyễn Văn D được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Văn D.

[2]. Xét về quan hệ tranh chấp: Ông Nguyễn Việt S xác định ông Nguyễn Văn D có thỏa thuận mua điện thoại sử dụng còn nợ của ông tổng số tiền là 1.672.000 đồng. Từ đó, có căn cứ xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản được quy định tại Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

[3]. Về nội dung: Ông Nguyễn Việt S xác định là ông đã thỏa thuận mua bán đối với ông Nguyễn Văn D. Vào ngày 04/9/2015, ông Nguyễn Văn D có mua 01 điện thoại di động hiệu Nokia Lumia 535 giá 3.090.000 đồng, trả tiền trước 1.000.000 đồng, số tiền còn lại yêu cầu trả góp. Thỏa thuận trả góp trong thời gian 03 tháng, mỗi tháng trả góp số tiền 836.000 đồng, góp vào ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Như vậy, ông Nguyễn Văn D phải góp cho ông Nguyễn Việt S tổng cộng là 2.508.000 đồng. Ông Nguyễn Văn D có ký tên vào biên nhận. Từ khi còn nợ đến nay, ông Nguyễn Văn D trả được 836.000 đồng vào ngày 10/10/2015, hiện tại còn nợ lại số tiền là 1.672.000 đồng. Từ khi mua điện thoại còn nợ đến nay ông Nguyễn Văn D không trả và cứ hứa hẹn, cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

Do đó, ông Nguyễn Văn D phải có trách nhiệm trả số tiền còn nợ cho ông Nguyễn Việt S. Để chứng minh cho lời trình bày của mình, ông Nguyễn Việt S đã cung cấp nội dung nhận nợ ngày 04/9/2015 có nội dung ông Nguyễn Văn D ký tên và còn nợ tiền như nội dung ông Nguyễn Việt S yêu cầu.

[4]. Đối với ông Nguyễn Văn D không có ý kiến gì về nội dung khởi kiện và chứng cứ do ông Nguyễn Việt S cung cấp và cũng không có yêu cầu phản tố. Do ông Nguyễn Văn D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đã ký kết nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S và buộc ông Nguyễn Văn D phải trả toàn bộ số tiền từ việc mua bán còn nợ là 1.672.000 đồng cho ông Nguyễn Việt S là có cơ sở.

[5]. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn D phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Áp dụng các điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Nguyễn Văn D trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền là 1.672.000 đồng (một triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Việt S được nhận lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011524 ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Ông Nguyễn Việt S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Phòng KTNV&THA;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Phước**